

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ H
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 84/2025/HNGĐ -ST
Ngày: 12/6/2025
(V/v Tranh chấp ly hôn)

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tâm và ông Nguyễn Xuân Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 562/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

1/. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 2000

Địa chỉ: ấp Thành T, xã An T, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu

2/. *Bị đơn:* Anh Phở Khánh L, sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp Lung X, xã Định T, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị H có đơn xét xử vắng mặt, anh L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 08/11/2024, lời khai trong quá trình tố tụng, chị Nguyễn Thúy H và anh Phở Khánh L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh chị chung sống với nhau vào năm 2019, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Định T và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị H xác định: Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn cãi vã, anh L chơi bời chị có khuyên bảo nhưng anh L không sửa đổi được, từ đó cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Hiện nay vợ chồng sống ly thân khoảng 02 tháng nay nhưng không tìm được biện pháp hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Nay chị xác định vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau nên yêu cầu được ly hôn với anh Phở Khánh L.

Theo anh L xác định: Chị H thích đi chơi anh có căng nắn nên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, mỗi lần cự cãi thì chị H bỏ về nhà cha mẹ ruột, sau đó thì anh có năn nỉ về nhà. Việc mâu thuẫn của hai vợ chồng chỉ là chuyện nhỏ trong gia đình, anh vẫn còn tình cảm với chị H nên anh yêu cầu được đoàn tụ để cùng lo cho con, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh L xác định anh chị có 01 người con chung tên Phở Khánh N, sinh ngày 31/10/2020, hiện nay đang sống chung với anh L. Khi ly hôn chị H đồng ý giao con cho anh L nuôi dưỡng. Anh L xác định trường hợp giải quyết ly hôn thì anh đồng ý nuôi con.

Về cấp dưỡng: Chị H và anh L không đặt ra.

Về tài sản chung: Chị H và anh L xác định anh chị tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị H và anh L xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án

Về nội dung vụ án: Chị H và anh L kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng trong thời gian chung sống anh chị

bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống không còn hạnh phúc, anh L yêu cầu được đoàn tụ, chị H xác định không thể tiếp tục chung sống với anh L nên yêu cầu ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn với anh L là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị H và anh L xác định anh chị có 01 người con chung tên Phở Khánh N, sinh ngày 31/10/2020, hiện nay đang sống chung với anh L. Khi ly hôn chị H và anh L thỏa thuận giao con cho anh L nuôi dưỡng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Chị H và anh L xác định anh chị tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị H và anh L xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải

Về án phí hôn nhân gia đình chị H phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thúy H có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với anh Phở Khánh L. Anh L có địa chỉ cư trú tại huyện Đ H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Chị H có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Anh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Chị H và anh L chung sống với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân UBND xã Định T cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn nên hôn nhân của

anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh L có nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống hiện cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Anh L yêu cầu được đoàn tụ, Tòa án cho anh chị thời gian hàn gắn hòa giải nhưng chị H xác định không còn lòng tin và tình cảm với anh L nên không thể tiếp tục chung sống với anh L. Như vậy mâu thuẫn hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh L là hoàn toàn phù hợp.

Về con chung: Chị H và anh L xác định anh chị có 01 người con chung tên Phô Khánh N, sinh ngày 31/10/2020, hiện nay đang sống chung với anh L. Khi ly hôn chị H và anh L thỏa thuận giao con cho anh L nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về cấp dưỡng: Chị H và anh L không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị H và anh L xác định anh chị tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị H và anh L xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thúy H. Xử cho chị Nguyễn Thúy H được ly hôn với anh Phô Khánh L.

2/. Về con chung: Giao con chung tên Phô Khánh N, sinh ngày 31/10/2020 cho anh Phô Khánh L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét.

Chị Nguyễn Thúy H có quyền, nghĩa vụ thăm non con chung mà không ai được quyền cản trở.

3/. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận

4/. Về nợ chung: Không có

5/. Về án phí: Chị Nguyễn Thúy H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010804 ngày 25 tháng 11 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Nguyễn Thúy H và anh Phô Khánh L được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H;
- Chi cục THADS huyện Đ H;
- UBND xã Định T;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Thạch Thị Ngọc Bích